

QUỐC HỘI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 94/2015/QH13

NGHỊ QUYẾT
VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN CẢNG HÀNG KHÔNG
QUỐC TẾ LONG THÀNH**QUỐC HỘI**
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2010/QH12 của Quốc hội về dự án, công trình quan trọng quốc gia trình Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư;

Sau khi xem xét Tờ trình số 360/TTr-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ, Báo cáo thẩm tra số 2178/BC-UBKT13 ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban kinh tế của Quốc hội, Báo cáo số 241/BC-CP ngày 26 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ, Báo cáo số 886/BC-UBTVQH13 ngày 02 tháng 6 năm 2015 và Báo cáo số 915/BC-UBTVQH13 ngày 24 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các tài liệu liên quan và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1**

Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, địa điểm: huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Điều 2**1. Mục tiêu:**

Xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành đạt cấp 4F theo phân cấp của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO), là Cảng hàng không quốc tế quan trọng của quốc gia, hướng tới trở thành một trong những trung tâm trung chuyển hàng không quốc tế của khu vực.

2. Quy mô của Dự án:

Đầu tư xây dựng các hạng mục của Dự án để đạt công suất 100 triệu hành khách/năm và 05 triệu tấn hàng hóa/năm.

3. Tổng mức đầu tư: khái toán cho toàn bộ Dự án là 336.630 tỷ đồng (tương đương 16,03 tỷ USD, áp dụng đơn giá của năm 2014), trong đó, giai đoạn 1 là 114.450 tỷ đồng (tương đương 5,45 tỷ USD). Dự án được sử dụng một phần vốn

ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước của ngành hàng không, vốn doanh nghiệp, vốn đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) và các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

4. Công nghệ áp dụng: Dự án được áp dụng các công nghệ hiện đại trong việc xây dựng, quản lý và vận hành như các cảng hàng không quốc tế tiên tiến trên thế giới, bảo đảm năng lực khai thác đồng bộ theo tiêu chí an toàn, thuận tiện, chất lượng và hiệu quả.

5. Diện tích đất của Dự án là 5.000 héc-ta, trong đó, diện tích đất xây dựng kết cấu hạ tầng Cảng hàng không là 2.750 héc-ta; diện tích đất cho quốc phòng là 1.050 héc-ta; diện tích đất dành cho hạng mục phụ trợ và công nghiệp hàng không, các công trình thương mại khác là 1.200 héc-ta.

6. Thời gian và lộ trình thực hiện:

Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành gồm 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Đầu tư xây dựng 01 đường cất hạ cánh và 01 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ với công suất 25 triệu hành khách/năm, 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm; chậm nhất năm 2025 hoàn thành và đưa vào khai thác;

Giai đoạn 2: Tiếp tục đầu tư xây dựng thêm 01 đường cất hạ cánh cấu hình mở và 01 nhà ga hành khách để đạt công suất 50 triệu hành khách/năm, 1,5 triệu tấn hàng hóa/năm;

Giai đoạn 3: Hoàn thành các hạng mục của Dự án để đạt công suất 100 triệu hành khách/năm và 05 triệu tấn hàng hóa/năm.

Chính phủ chỉ đạo lập báo cáo nghiên cứu khả thi đối với từng giai đoạn của Dự án và báo cáo Quốc hội thông qua trước khi quyết định đầu tư.

Điều 3

Chính phủ chỉ đạo thực hiện Dự án đáp ứng các yêu cầu, nhiệm vụ cơ bản sau đây:

1. Phê duyệt các quy hoạch và ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật liên quan đến công tác xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác Cảng hàng không;

2. Xây dựng phương án cụ thể và chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thu hồi đất một lần cho toàn bộ Dự án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải quyết việc làm cho người dân có đất thu hồi; quản lý và sử dụng hiệu quả diện tích đất chưa sử dụng theo quy hoạch được phê duyệt của Dự án; xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội; tổ chức phát triển sản xuất, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân vùng chịu ảnh hưởng của Dự án;

3. Đầu tư xây dựng hạ tầng và các hạng mục phụ trợ phục vụ thực hiện Dự án; phát triển đồng bộ hệ thống giao thông kết nối với Cảng hàng không quốc tế Long Thành;

4. Bảo đảm an toàn, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, hiệu quả đầu tư; chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong quá trình đầu tư; có đánh giá tác động môi trường và giải pháp bảo vệ môi trường; huy động và cân đối các nguồn vốn đầu tư theo quy định của pháp luật; không gây tác động xấu đến nợ công;

5. Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Long Thành;

6. Trong quá trình triển khai xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành theo phân kỳ đầu tư được phê duyệt, cần tiếp tục đầu tư, khai thác có hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

7. Thường xuyên tuyên truyền, thông tin để người dân hiểu về chủ trương đầu tư và tiến độ triển khai Dự án.

Điều 4

Chính phủ chỉ đạo triển khai thi hành Nghị quyết này; hằng năm báo cáo Quốc hội về tình hình thực hiện Dự án.

Điều 5

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và các đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày Quốc hội thông qua.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2015./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Sinh Hùng